TOÀ ÁN ND TP VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:132 /2022/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 24 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào các Điều 55,57,81,82,83,84,118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 332/2022/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Đỗ Đại T - sinh năm:1989, địa chỉ: 18 Bis/K - đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 01, Thành phố Hồ Chí U và chị An Nguyễn Thanh C - sinh năm:1987; địa chỉ: 74/21/8 - đường Trương Công V, phường 3, thành phố X, tỉnh Z.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đại T và chị An Nguyễn Thanh C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Đại T, chị C có 01 người con là Đỗ An Hà L, sinh ngày 07-7-2015;

Anh T, chị C thỏa thuận; chị An Nguyễn Thanh C là người được quyền trực tiếp nuôi con Đỗ An Hà L.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Đại T, chị C thỏa thuận; anh T cấp dưỡng nuôi con Đỗ An Hà L 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/1 tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Đỗ An Hà L đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình,hoặc cháu L được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên hải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]Lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Đại T và chị An Nguyễn Thanh C mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đại T và chị An Nguyễn Thanh C thuận tình ly hôn.

2 - Về con chung: Anh Đỗ Đại T, chị C có 01 người con là Đỗ An Hà L, sinh ngày 07-7-2015;

Anh T, chị C thỏa thuận; chị An Nguyễn Thanh C là người được quyền trực tiếp nuôi con Đỗ An Hà L.

3- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Đại T, chị C thỏa thuận; anh Tài cấp dưỡng nuôi con Đỗ An Hà L 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/1 tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Đỗ An Hà L đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình,hoặc cháu L được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên hải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015..

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

4- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5- Lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Đại T và chị An Nguyễn Thanh C mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh T, chị C đã nộp theo biên lai số 0002144 và số 0002145, cùng ngày 15 tháng 4 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh Tài, chị Trúc đã nộp xong lệ phí.

6. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường 03, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu.